

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU - NGÀY 8/3

CHỦ ĐỀ NHÁNH: CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		80'-90'	Cô đón trẻ nhẹ, nhàng niềm nở, cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy,	
Tắm nắng, Thể dục sáng			* Nội dung:	* Mục tiêu
			- Hô hấp: Hít vào thở ra	- Phát triển thể lực cho trẻ
			- Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay.	- Trẻ tập đúng các động tác thể dục
			- Lườn: Vặn người sang 2 bên.	- Trẻ hứng thú tham gia luyện tập
			- Chân: Co duỗi từng chân.	* Chuẩn bị
				- Sân tập bằng phẳng
				- Xắc xô...
Chơi - tập	Chơi- tập có chủ định	30'-40'	PTVĐ	HĐNB
			Chạy theo hướng thẳng (T2)	Nhận biết: Con cá, con cua
			TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	
	Đạo chơi ngoài trời	35'-40'	` Cho trẻ dạo chơi ngoài sân trường: Quan sát cây ban, cây hoa hải đường	
			` Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng, bóng tròn to, dung dăng dung dẻ....	
			` Chơi ở tự do: Bóng, lá cây, sỏi đá, đu quay, cầu trượt....	
	Chơi- tập ở các khu vực chơi	35'-40'	* Nội dung:	* Mục tiêu:
			- KV Chơi thao tác vai: Nấu ăn, Cho em ăn.	`Trẻ biết về chỗ chơi, lấy đồ chơi ra chơi
			- KV HĐVĐV: Tô màu các con cá	` Biết nấu ăn, cho em ăn, khám cho em
			- Chơi vận động: Chơi với ném bóng, vòng	- Trẻ biết tô màu con cá
			- KV nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc	- Biết chơi ném bóng, lăn bóng, ném vòng
				- Biết lấy và chơi với dụng cụ âm nhạc
				- Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi,
			chơi xong cất vào nơi quy định	
Ăn trưa		50'-60'	Cô giúp trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa	
			Khi ăn không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, đi ngủ.	
Ngủ trưa		140'-150'	Cô chuẩn bị giường chiếu, gối cho trẻ. Cho trẻ nghe bài hát dân ca,	
Ăn phụ		20-30'	Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan tâm	
Chơi - tập buổi chiều	50'-60'	LQKM: Con cá, con cua	TCM: Cò bắt ếch	
		Trẻ xem video các con vật sống dưới nước		
		Chơi tự do ở các khu vực chơi	Chơi tự do ở các khu vực chơi	
Ăn chính		50'-60'	Cô dạy trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm ra bát cho trẻ	
			ăn, chú ý trẻ ăn chậm, biếng ăn, khi ăn không nói chuyện ăn xong rửa tay	
Chơi/ trả trẻ		50'-60'	Cô cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề cho trẻ chỉnh sửa lại trang	
			Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ ở lớp	

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần. Từ ngày 17/ 02 đến ngày 14/ 03 /2025

Tuần 25: Từ ngày 10//3 đến ngày 14//03/2025

Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Cà Thị Xoan Chiều: Cà Thị Xoan

Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
Định, trò chuyện với trẻ về những con vật dưới nước. Trẻ chơi tự do với đồ chơi... Điểm danh trẻ					
* Tổ chức hoạt động					
1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi rồi đứng lại thành vòng tròn					
2. Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô của cô mỗi động tác 1 - 2 lần.					
3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. kiểm tra vệ sinh vào lớp.					
* VĐTN: Con ào cào					
HĐVĐV		VĂN HỌC		ÂM NHẠC	
Xâu vòng con vật		Thơ: Con cá vàng		DH: Cá vàng bơi	
				TC: Hãy lắng nghe	
* Chuẩn bị: Khu vực chơi		* Tổ chức hoạt động:			
- Chiếu, búp bê, bộ đồ chơi gia đình		` Cô gọi trẻ lại gần trò chuyện với trẻ về chủ đề, giới thiệu khu vực chơi, đồ chơi. Cho trẻ về từng nhóm chơi và lấy đồ chơi ra chơi.			
- Hột hạt, dây xâu vòng, bút sáp		Trong khi chơi cô đến từng nhóm nhập vai chơi cùng với trẻ, cô			
- Bóng, vòng		dạy trẻ cách nấu ăn, bế em, xâu vòng, xếp nhà, ném bóng, chơi với dụng			
- Dụng cụ âm nhạc		cụ âm nhạc... Cô bao quát động viên, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.			
		` Cô bao quát thấy trẻ chán chơi cô gợi ý để trẻ đổi góc chơi			
		` Kết thúc: Nhận xét nhóm chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi cùng cô			
chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất ăn					
Khi trẻ dậy trò chuyện với trẻ sau đó cho trẻ đi vệ sinh và cất gối cùng cô.cất gối cùng cô.					
đến các trẻ					
LQKTM: Thơ: Con cá vàng		Ôn TD: Chạy theo hướng thẳng		Cho trẻ nghe các bài hát về các	
Trẻ xem video về các con vật		TCVĐ: Dung dăng dung dề		Các con vật	
Chơi tự do ở các khu vực chơi		Vệ sinh đồ dùng đồ chơi		Chơi tự do ở các khu vực	
Cô giới thiệu món ăn, nhắc trẻ cầm thìa bằng tay phải, cô nhắc trẻ ăn hết suất					
lau miệng, uống nước					
phục gọn gàng, cho trẻ xếp chuồng trại, ao cá cho những con vật nuôi TCTV: Con cá, con cua					

Người lập

P. Hiệu trưởng

